
Bản án số: 265/2020/HS-ST
Ngày: 18/12/2020.

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN T PHỐ H - TỈNH TT H**

Với T phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: ông Hoàng Quang Bình .

Các hội thẩm nhân dân:

1. ông Nguyễn Hữu Trục, nghề nghiệp: giáo viên nghỉ hưu.
2. bà Trần Thị Thanh Xuân

Thư ký phiên tòa: bà Lê Thị Thuận, là thư ký Tòa án nhân dân T phố H.

Đại diện Viện kiểm sát nhân dân T phố H tham gia phiên tòa: ông Dương Phước An. Kiểm sát viên.

Trong ngày 18 tháng 12 năm 2020, tại Tòa án nhân dân T phố H (60 Nguyễn Huệ- T phố H) xét xử sơ thẩm công khai vụ án hình sự sơ thẩm thụ lý số 237/2020/HSST ngày 21 tháng 10 năm 2020, theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số 209/2020/QĐXXST- HS, ngày 05 tháng 11 năm 2020, đối với các bị cáo:

1/ Họ và tên: Lê Đắc Ph(tên gọi khác: Đệ); sinh ngày: 14 tháng 2 năm 2003, tại tỉnh T.T.H, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là 17 tuổi 2 tháng 10 ngày. Nơi cư trú: thôn C, xã Thủy B, thị xã H.T, tỉnh T.T.H; nghề ngHp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Lê Đắc Dương (chết) và bà: Đỗ Thị Hn; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an T phố H từ ngày 27/5/2020 cho đến nay, có mặt tại phiên tòa.

2/ Họ và tên: Võ V(tên gọi khác: Tây); sinh ngày: 5 tháng 12 năm 2003, tại tỉnh T.T.H, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là 16 tuổi 8 tháng 1 ngày. Nơi cư trú: tổ 2, phường T.Ch, thị xã H.T, tỉnh T.T.H; nghề ngHp: làm thuê; trình độ học vấn: 7/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Võ Phước và bà: Dương Thị M; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị bắt tạm giam tại Nhà tạm giữ Công an T phố H từ ngày 27/5/2020, đến ngày 9/10/2020 được thay thế biện pháp "Bảo Lữ" cho đến nay, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

3/ Họ và tên: Nguyễn Đức Th; sinh ngày: 24 tháng 10 năm 2004, tại tỉnh T.T.H, tính đến ngày bị cáo thực hiện hành vi phạm tội là 15 tuổi 5 tháng 1 ngày.

Nơi cư trú: 4/77 Nguyễn Hữu C, phường A T, T phố H, tỉnh T.T.H; nghề nghiệp: làm thuê; trình độ học vấn: 9/12; dân tộc: Kinh; giới tính: Nam; quốc tịch: Việt Nam; con ông: Nguyễn Đức T và bà: Nguyễn Thị Tâm; chưa có vợ, con; tiền án, tiền sự: không.

Bị cáo bị áp dụng biện pháp cấm đi khỏi nơi cư trú, bị cáo tại ngoại, có mặt tại phiên tòa.

-Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Đắc Ph: bà Đỗ Thị Hn (mẹ bị cáo, có mặt)

Địa chỉ: thôn C, xã Thủy B, thị xã H.T, tỉnh T.T.H

-Người bào chữa cho bị cáo Lê Đắc Ph: bà Nguyễn Thị Sương- Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.T.H (có mặt).

-Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Võ V: ông Võ Phước (Bố bị cáo, có mặt): và bà Dương Thị M (mẹ bị cáo, có mặt)

Địa chỉ: tổ 2, phường T.Ch, thị xã H.T, tỉnh T.T.H.

-Người bào chữa cho bị cáo Võ V: bà Huỳnh Thị Ngọc Trinh- Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.T.H (có mặt).

-Người đại diện hợp pháp cho bị cáo Nguyễn Đức Th: ông Nguyễn Đức T (Bố bị cáo, có mặt): và bà Nguyễn Thị Tâm (mẹ bị cáo, vắng mặt)

Địa chỉ: 4/77 Nguyễn Hữu C, phường A T, T phố H, tỉnh T.T.H.

-Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Th: bà Trương Thị Hồng Nhạn- Trợ giúp viên pháp lý của trung tâm trợ giúp pháp lý Nhà nước tỉnh T.T.H (có mặt).

-Bị hại:

1/ chị Nguyễn Thị T.H, sinh năm 1994

Địa chỉ: thôn D L, xã T V, thị xã H T, tỉnh T.T.H (có mặt)

2/ chị Trần Thị Cẩm N, sinh năm 1996

Địa chỉ: 31/94 DVA, phường X P, T phố H, tỉnh T.T.H (vắng mặt)

3/ chị Lê Duy Trâm Ah, sinh năm 1992

Địa chỉ: 7/92 ĐHT, phường TA, T phố H, tỉnh T.T.H (vắng mặt)

4/ chị Cao Thị Thu H, sinh năm 1999

Địa chỉ: 19/35 D T, phường A C, T phố H, tỉnh T.T.H (vắng mặt)

5/ chị Huỳnh Nhật L, sinh năm 1996

Địa chỉ: xã Q C, huyện Q Đ, tỉnh T.T.H (có mặt)

6/ chị Phạm Thị Hoài Th, sinh năm 1999

Địa chỉ: khu phố LT, T phố ĐH, tỉnh QT (vắng mặt)

7/ chị Lê Thị Hồng Hp, sinh năm 1991

Địa chỉ: xã Cam Nghĩa, huyện CL, tỉnh QT (có mặt)

-Người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan đến vụ án:

1/ chị Võ Thị Bảo Y, sinh năm 1995 .

Địa chỉ: 80 NTT, phường TD, thị xã HT, tỉnh T.T.H (có mặt)

2/ ông Nguyễn Đức T, sinh năm 1971.

Địa chỉ: 4/77 Nguyễn Hữu C, phường A T, T phố H, tỉnh T.T.H (có mặt)
3/ bà Đỗ Thị Hn, sinh năm 1968.

Địa chỉ: thôn Cự C, xã Thủy B, thị xã H.T, tỉnh T.T.H (có mặt)
4/ bà Dương Thị M, sinh năm 1965 .

Địa chỉ: tổ 2, phường T.Ch, thị xã H.T, tỉnh T.T.H (có mặt)

-Người làm chứng:

Chị Trần Thị Kiều OAh (vắng mặt)

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo các tài liệu có trong hồ sơ vụ án và diễn biến tại phiên tòa, nội dung vụ án được tóm tắt như sau: Trong thời gian từ ngày 04/4/2020 đến ngày 25/5/2020, tại địa bàn T phố H, Lê Đắc Ph, Võ V và Nguyễn Đức Th đã thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản của những người đi đường. Cụ thể như sau:

Vụ thứ 1: Khoảng 19 giờ 30 phút ngày 04/4/2020, Võ V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 75G1-153.40 chở Lê Đắc Ph đi đến đoạn vòng xuy đường Tổ Hữu giao với đường Võ Nguyên Giáp, thì phát hiện chị Nguyễn Thị T.H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 49V7-8464 có mang ba lô bên vai trái nên nảy sinh ý định cướp giật tài sản. V liền điều khiển xe mô tô áp sát bên trái xe chị Hn, còn Ph ngồi sau dùng tay phải giật ba lô, sau đó V tăng tốc độ xe nhAh chóng tẩu thoát. Khi đến khu đô thị mới An Cựu City, phường An Đông, T phố H, V và Ph lục soát bên trong ba lô có các tài sản gồm: 1.100.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. V và Ph chia nhau số tiền mỗi người 550.000 đồng, còn túi xách và giấy tờ thì vứt lại trên đường đi.

Về trách nhiệm bồi thường dân sự: Chị Nguyễn Thị T.H yêu cầu bồi thường số tiền 1.100.000 đồng, Võ V đã tác động gia đình bồi thường số tiền 550.000 đồng, còn bị can Lê Đắc Ph chưa bồi thường.

Đối với chiếc ba lô không thu hồi được. Chị Hn không yêu cầu định giá và bồi thường vì chiếc ba lô đã cũ.

Vụ thứ 2: Khoảng 21 giờ 40 phút ngày 13/4/2020, Võ V điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 75G1-153.40 chở Lê Đắc Ph đi trên đoạn đường Bùi San, phường Xuân Phú, T phố H, thì phát hiện chị Trần Thị Cẩm N đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 43T1-0827 có mang ba lô sau lưng phía bên trái. V liền điều khiển xe áp sát từ phía sau bên trái xe chị Nhung, còn Ph ngồi sau dùng tay phải giật ba lô, sau đó V tăng tốc độ xe nhAh chóng tẩu thoát. Khi đến đoạn đường Phạm Văn Đồng, T phố H, V và Ph lục soát trong ba lô có các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu OPPO F7, màu xAh - bạc; số tiền 80.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. V và Ph chia nhau mỗi người 40.000 đồng, còn giấy tờ, túi xách thì vứt lại trên đường đi. Chiếc điện

thoại OPPO F7, Ph sử dụng một thời gian, sau đó bán cho một người không quen biết trên trang mạng “Chợ Tốt” với giá 1.500.000 đồng và chia cho V 500.000 đồng.

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 205 ngày 11/9/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố H kết luận: 01 điện thoại OPPO F7 (định giá qua hồ sơ), trị giá: 1.200.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Võ V và Lê Đắc Ph cướp giật của chị Trần Thị Cẩm N là 1.280.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Trần Thị Cẩm N yêu cầu bồi thường giá trị của chiếc điện thoại là 3.000.000 đồng, Võ V đã tác động gia đình bồi thường số tiền 1.500.000 đồng, còn bị can Lê Đắc Ph chưa bồi thường

Đối với chiếc ba lô không thu hồi được. Chị N không yêu cầu định giá và bồi thường vì chiếc ba lô đã cũ, số tiền 80.000 đồng bị V và Ph cướp giật, chị N không yêu cầu bồi thường.

Vụ thứ 3: Khoảng 22 giờ ngày 25/4/2020, Lê Đắc Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 75G1-170.53 chở Nguyễn Đức Th đi đến số 91 Điện Biên Phủ, phường Trường An, T phố H thì phát hiện Ah Nguyễn Văn Thọ điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha, biển số: 75F1-398.17 chở vợ là chị Lê Duy Trâm Ah có mang ba lô sau lưng phía bên phải nên Ph rủ T cướp giật tài sản. Ph liền điều khiển xe mô tô áp sát bên phải xe của vợ chồng chị Trâm Ah rồi dùng tay trái nhAh chóng giật ba lô của chị Trâm Ah, sau đó Ph tăng tốc độ xe nhAh chóng tẩu thoát. Ph và T lục soát ba lô bên trong có một số tài sản gồm: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đỏ; số tiền 90.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. Ph cầm 40.000 đồng và chia cho T 50.000 đồng, còn ba lô, giấy tờ tùy thân và điện thoại thì vứt lại ven đường đi.

Vật chứng thu giữ: 01 điện thoại di động Iphone 7 Plus, màu đỏ, số Imei: 355841085880431, máy đã qua sử dụng không kiểm tra chất lượng bên trong;

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 141 ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tố tụng hình sự T phố H kết luận: 01 điện thoại Iphone 7 Plus, màu đỏ, trị giá: 3.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th cướp giật của chị Lê Duy Trâm Ah 3.090.000 đồng.

Đối với chiếc balô do đã cũ nên chị Lê Duy Trâm Ah không yêu cầu định giá và bồi thường.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Duy Trâm Ah không yêu cầu bồi thường số tiền các bị can chiếm đoạt và giá trị chiếc balô. Chị Ah có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vụ thứ 4: Khoảng 23 giờ 30 phút ngày 06/5/2020, Lê Đắc Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 75G1-170.53 chở Nguyễn Đức Th đi đến số 52 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, T phố H thì phát hiện chị Cao Thị Thu H đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Wave, biển số: 75H9-6271 có đeo túi xách phía bên trái. Ph liền điều khiển xe mô tô áp sát bên trái xe của chị Hằng, T ngồi sau sử dụng tay phải giật túi xách rồi Ph tăng tốc độ xe nhAh chóng tẩu thoát. Chị Hằng bị giật túi xách nên bị ngã và xây xát nhẹ. Sau đó, Ph và T lục soát túi xách bên trong có số tiền 200.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. T lấy 110.000 đồng, Ph lấy 90.000 đồng còn giấy tờ, túi xách thì vứt lại trên đường đi.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Cao Thị Thu H không yêu cầu bồi thường các tài sản bị chiếm đoạt.

Vụ thứ 5: Vào khoảng 17 giờ ngày 22/5/2020, Lê Đắc Ph điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 75G1-170.53 chở Nguyễn Đức Th đi trên đường Trường Chinh thì phát hiện chị Huỳnh Nhật L đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Attila, biển số: 75B1-192.20 có đeo túi xách trên vai trái. Ph liền điều khiển xe mô tô áp sát phía sau bên trái xe của chị Linh, T ngồi sau dùng tay phải giật túi xách rồi Ph tăng tốc độ xe nhAh chóng tẩu thoát. Chị Linh bị giật túi xách nên bị ngã và xây xát nhẹ. Sau đó, Ph và T lục soát trong túi xách có các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Iphone 8 Plus, màu trắng; số tiền 2.300.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. Ph và T chia nhau, T lấy 1.200.000 đồng, Ph lấy 1.100.000 đồng còn giấy tờ, túi xách, điện thoại thì vứt lại trên đường đi.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động Iphone 8 Plus, màu trắng, số Imei: 356713081827758, máy đã qua sử dụng, không kiểm tra chất lượng bên trong;
- 01 túi xách da, màu đen, có quai đeo bằng kim loại, kích thước 10x10cm

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 141 ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự T phố H kết luận:

- 01 túi xách da, màu đen, có quai đeo bằng kim loại trị giá 10.000 đồng.
- 01 điện thoại di động Iphone 8Plus, màu trắng, trị giá: 4.000.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th cướp giật của chị Huỳnh Nhật L là 6.310.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Huỳnh Nhật L yêu cầu bồi thường 4.000.000 đồng, gồm tiền bị chiếm đoạt là 2.300.000 đồng và tiền điều trị vết Th là 1.700.000 đồng. Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th đã tác động gia đình bồi thường đủ. Chị Linh có đơn xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo.

Vụ thứ 6: Khoảng 19 giờ ngày 25/5/2020, Lê Đắc Phđiều khiển xe mô tô Yamaha Sirius, biển số 75G1-170.53 chở Nguyễn Đức Th đi đến đoạn đường Hoàng Quốc Việt, phường An Đông, T phố H thì phát hiện chị Trần Thị Kiều OAh điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Lead, biển số 75G1- 28160 chở chị Phạm Thị Hoài Th đang đeo túi xách trên vai trái. Phđiều khiển xe mô tô áp sát phía sau bên trái xe của chị OAh. T ngồi sau dùng tay trái giật túi xách của chị Th, sau đó Phtăng tốc độ xe nhAh chóng tẩu thoát. Sau đó, Phvà T lục soát trong túi xách bên trong có tài sản gồm: 01 điện thoại di động Iphone 6S màu xám; 01 máy tính bỏ túi; 01 ví da nữ, màu đen; số tiền: 50.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân của chị Th. Phvà T lục soát tài sản bên trong, lấy 50.000 đồng, còn giấy tờ và điện thoại thì vứt lại trên đường đi.

Vật chứng thu giữ:

- 01 túi xách da màu nâu, kích thước 30x30, có dây đeo;
- 01 ví da nữ, màu đen, kích thước 13x10cm;
- 01 máy tính bỏ túi, kích thước 10x17cm, hiệu Casio Fx570;
- 01 giấy phép lái xe số 451184002544 tên Phạm Thị Hoài Th;
- 01 thẻ sinh viên số 17K4051372 tên Phạm Thị Hoài Th;
- 01 thẻ ATM Vietinbank số 9704151502358568 tên Phạm Thị Hoài Th;
- 01 thẻ ATM BIDV số 9704180071757108 tên Phạm Thị Hoài Th

Tại các Bản kết luận định giá tài sản số 141 ngày 26/6/2020 và số 189 ngày 31/8/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự T phố H kết luận:

- 01 điện thoại Iphone 6S (định giá qua hồ sơ), trị giá: 500.000 đồng.
- 01 túi xách da màu nâu, trị giá 50.000 đồng.
- 01 máy tính bỏ túi, hiệu Casio Fx570 trị giá 50.000 đồng.
- 01 ví da nữ, màu đen, trị giá 20.000 đồng.

Tổng giá trị tài sản Lê Đắc Phvà Nguyễn Đức Th cướp giật của chị Phạm Thị Hoài Th là 670.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Phạm Thị Hoài Th không yêu cầu bồi thường số tiền bị Lê Đắc Phvà Nguyễn Đức Th chiếm đoạt.

Vụ thứ 7: Khoảng 19 giờ 45 ngày 25/5/2020, Lê Đắc Phđiều khiển xe mô tô nhãn hiệu Yamaha Sirius, biển số: 75G1-170.53 chở Nguyễn Đức Th di chuyển trên đoạn đường Phan Bội Châu, T phố H thì phát hiện chị Lê Thị Hồng Hp đang điều khiển xe mô tô nhãn hiệu Honda Vision, biển số: 74G1-150.18 có mang túi xách bên tay trái. Phđiều khiển xe mô tô áp sát từ phía sau bên trái xe của chị Hp, T ngồi sau dùng tay phải giật túi xách rồi Phtăng tốc độ xe nhAh chóng tẩu thoát. Chị Hp bị giật túi xách nên bị ngã xuống đường và xây xát nhẹ. Khi đến

khu đô thị mới An Cựu City, phường An Đông, T phố H, T và Phlục soát bên trong có các tài sản gồm: 01 điện thoại di động nhãn hiệu Samsung J7 màu vàng, ví da màu nâu, tiền mặt 1.200.000 đồng và một số giấy tờ tùy thân. T lấy 100.000 đồng và điện thoại Samsung J7, Phlấy 1.100.000 đồng, còn túi xách, giấy tờ thì vớt lại trên đường đi.

Vật chứng thu giữ:

- 01 điện thoại di động Samsung J7 màu vàng, số Imei: 356202/09/011461/4;

- Tiền Ngân hàng Nhà nước Việt Nam: 600.000 đồng;

- 01 ví da màu nâu, kích thước 10x20cm;

- 01 giấy CMND số 197271341 tên Lê Thị Hồng Hp;

- 01 giấy phép lái xe hạng A1 số 461141009655 tên Lê Thị Hồng Hp;

- 01 thẻ VISA ngân hàng ACB tên Lê Thị Hồng Hp;

- 01 thẻ VISA ngân hàng Vietcombank tên HO QUY AN;

- 01 thẻ ngân hàng Agribank tên Lê ThAh Vân;

- 01 Giấy đăng ký xe mô tô, xe máy số 1831, biển số 75L2-3599;

Tại Bản kết luận định giá tài sản số 141 ngày 26/6/2020 của Hội đồng định giá tài sản trong tổ tụng hình sự T phố H kết luận:

- 01 điện thoại di động Samsung J7 màu vàng, trị giá 1.000.000 đồng.

- 01 ví da màu nâu, trị giá 10.000 đồng.

Chị Lê Thị Hồng Hp khai ngoài tài sản và số tiền 1.200.000 đồng bị Phvà T cướp giật, chị còn mất thêm 500.000 đồng để trong 01 chiếc phong bì. Tuy nhiên không có chứng cứ chứng minh số tiền này nên tổng giá trị tài sản các bị can chiếm đoạt là 2.210.000 đồng.

Về trách nhiệm dân sự: Chị Lê Thị Hồng Hp yêu cầu bồi thường 2.500.000 đồng, gồm 1.700.000 đồng tiền bị chiếm đoạt và 800.000 đồng tiền điều trị Th tích. Nguyễn Đức Th đã tác động gia đình bồi thường 1.250.000 đồng. Lê Đắc Phchua bồi thường (BL 286, 291).

* Vật chứng thu giữ: Ngoài các vật chứng thu giữ nêu trên, còn thu giữ:

Thu từ Nguyễn Đức Th: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số: 75G1-170.53, số khung: C6J0EY094015, số máy: 5C6J094023;

Thu từ Võ V: 01 xe mô tô hiệu Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số: 75G1-153.40, số khung: 6K0DY-067779, số máy: 5C6K-067816;

Thu từ Nguyễn ThAh Hoàng Vũ: 01 xe mô tô Yamaha Exciter, biển số: 75G1-266.21, màu: xAh-bạc-đen, số khung: 0610HY390578, số máy: G3D4E409684;

* Về xử lý vật chứng:

Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố H đã ra Quyết định xử lý vật chứng:

- Trả lại toàn bộ tài sản và giấy tờ thu giữ được cho các bị hại;

- Đối với xe mô tô Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số: 75G1-170.53, ông Nguyễn Đức T cho T mượn để sử dụng làm Phtien đi lại, không biết T dùng xe trên làm Phtien phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố H trả lại cho ông Trung.

- Đối với xe Yamaha Sirius, màu đỏ - đen, biển số: 75G1-153.40 và xe mô tô Yamaha Exciter, biển số: 75G1-266.21, Ah Nguyễn ThAh Hoàng Vũ cho V mượn để sử dụng làm Phtien đi lại, không biết V dùng xe trên làm Phtien phạm tội nên Cơ quan Cảnh sát điều tra Công an T phố H trả lại cho Ah Vũ.

Đối với số tiền 600.000 đồng thu giữ từ Nguyễn Đức Th tiếp tục tạm giữ.

Người bào chữa cho bị cáo Lê Đắc Phtrình bày: bị cáo Phkhi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa T niên nên hạn chế khả năng nhận thức, hoàn cảnh gia đình khó khăn, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo Phtừ 1 năm đến 1 năm 6 tháng tù.

Người bào chữa cho bị cáo Nguyễn Đức Th trình bày: bị cáo T khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa T niên chưa đủ 16 tuổi, nên hạn chế khả năng nhận thức, đề nghị xem xét mục đích, điều kiện phạm tội, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54, Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo T từ 1 năm 3 tháng đến 1 năm 6 tháng tù, cho hưởng án treo.

Người bào chữa cho bị cáo Võ V trình bày: bị cáo V khi thực hiện hành vi phạm tội là người chưa T niên nên hạn chế khả năng nhận thức, phạm tội do bị rủ rê, biết ăn năn hối cải, đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 54 Điều 65, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự, xử phạt bị cáo V từ 1 năm đến 1 năm 2 tháng tù, cho hưởng án treo

Tại bản cáo trạng số 250/CT-VKS-HS ngày 20/10/2020 Viện kiểm sát nhân dân T phố H đã truy tố Lê Đắc Ph, Võ V và Nguyễn Đức Th về tội "Cướp giật tài sản" theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự. Tại phiên tòa, đại diện Viện kiểm sát đề nghị Hội đồng xét xử áp dụng điểm d khoản 2 Điều 171,

điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 90, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự đối với các bị cáo. Bị cáo Võ Vv và Nguyễn Đức Th áp dụng thêm Điều 65 Bộ luật hình sự, xử phạt Lê Đắc Ph từ 2 năm 6 tháng đến 3 năm tù, Nguyễn Đức Th từ 1 năm 6 tháng đến 1 năm 9 tháng tù, cho hưởng án treo, Võ V từ 2 năm 3 tháng đến 2 năm 6 tháng tù, cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: đề nghị buộc đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Đắc Ph phải bồi thường cho chị Trần Thị Cẩm N 1.500.000 đồng, cho chị Lê Thị Hồng Hp 1.250.000 đồng

Vật chứng vụ án: đề nghị trả lại cho Nguyễn Đức Th số tiền 600.000 đồng.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Trên cơ sở nội dung vụ án, căn cứ vào các tài liệu trong hồ sơ vụ án đã được traAh tụng tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định như sau:

[1] Xét hành vi của các bị cáo bị truy tố: Trong thời gian từ ngày 04/4/2020 đến ngày 25/5/2020, tại địa bàn T phố H, tỉnh T.T.H, Lê Đắc Ph, Võ Vv và Nguyễn Đức Th sử dụng xe mô tô Yamaha Sirius, biển số: 75G1-153.40 và xe mô tô Yamaha Sirius, biển số: 75G1-170.53 đã thực hiện 07 vụ cướp giật tài sản của những người đi đường. Cụ thể: Ngày 04/4/2020, tại đường Võ Nguyên Giáp, T phố H, Võ Vv và Lê Đắc Ph cướp giật của chị Nguyễn Thị T.H 1.100.000 đồng. Ngày 13/4/2020, tại đường Bùi San, phường Xuân Phú, T phố H, Võ Vv và Lê Đắc Ph cướp giật của chị Trần Thị Cẩm N tiền và tài sản có tổng giá trị 1.280.000 đồng. Ngày 25/4/2020, tại trước số nhà 91 Điện Biên Phủ, phường Trường An, T phố H, Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th cướp giật của chị Lê Duy Trâm Ah tiền và tài sản có tổng giá trị là 3.090.000 đồng. Ngày 06/5/2020, tại trước số nhà 52 Trần Phú, phường Phước Vĩnh, T phố H, Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th cướp giật của chị Cao Thị Thu H số tiền 200.000 đồng. Ngày 22/5/2020, tại đường Bà Triệu, T phố H Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th cướp giật của chị Huỳnh Nhật L tiền và tài sản có tổng giá trị là 6.310.000 đồng. Khoảng 19 giờ, ngày 25/5/2020, tại đường Hoàng Quốc Việt, phường An Đông, T phố H, Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th cướp giật của chị Trần Thị Kiều OAh tiền và tài sản có tổng giá trị là 670.000 đồng. Khoảng 19 giờ 45 ngày 25/5/2020, tại đường Ngô Quyền, T phố H, Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th cướp giật chị Lê Thị Hồng Hp tiền và tài sản có tổng giá trị là 2.210.000 đồng. Tổng giá trị tài sản chiếm đoạt là: 14.860.000 đồng. Hành vi của Lê Đắc Ph, Võ Vv và Nguyễn Đức Th đã trực tiếp xâm hại đến quyền sở hữu tài sản của công dân được pháp luật bảo vệ. Lê Đắc Ph, Võ Vv và Nguyễn Đức Th là người đã đủ năng lực chịu trách nhiệm hình sự, nhận thức được hành vi cướp giật tài sản của người khác là vi phạm pháp luật, nhưng do tham lam, muốn lấy tài sản của người khác bán lấy tiền tiêu xài, nên dẫn đến việc phạm tội. Do tài sản mà các bị cáo chiếm đoạt có giá trị 14.680.000 đồng, nên các bị cáo đã phạm vào

tội “Cướp giật tài sản”, các bị cáo đã dùng Phthiện là xe mô tô để thực hiện hành vi phạm tội, nên đã phạm vào tình tiết tăng nặng định khung hình phạt là dùng thủ đoạn nguy hiểm. Viện kiểm sát nhân dân T phố H đã truy tố Lê Đắc Ph, Võ V và Nguyễn Đức Th về tội “Cướp giật tài sản” theo điểm d khoản 2 Điều 171 Bộ luật hình sự là có cơ sở, đúng pháp luật.

[2] Về tình tiết tăng nặng, giảm nhẹ: các bị cáo phạm vào tình tiết tăng nặng trách nhiệm hình sự là phạm tội 2 lần trở lên, được quy định tại điểm g khoản 1 Điều 52 Bộ luật hình sự. Các bị cáo được hưởng tình tiết giảm nhẹ bồi thường thiệt hại, T khẩn khai báo, được quy định tại điểm b, s khoản 1 Điều 51 Bộ luật hình sự. Người bị hại xin giảm nhẹ hình phạt cho các bị cáo được quy định tại khoản 2 Điều 51 Bộ luật hình sự.

[3] Xét tính chất mức độ hành vi phạm tội, các tình tiết giảm nhẹ và nhân thân của bị cáo thấy rằng: đây là vụ án có nhiều người cùng thực hiện tội phạm, nhưng đồng phạm giản đơn. Lê Đắc Ph là người khởi xướng và thực hành tất cả 7 vụ cướp giật tài sản nên phải chịu trách nhiệm chính; Nguyễn Đức Th là người trực tiếp cùng Ph thực hiện hành vi cướp giật 5 vụ và làm cho một số bị hại bị Th tích, nên phải chịu trách nhiệm thứ hai sau Ph; Võ V là người cùng Ph thực hiện hành vi cướp giật 2 vụ, nên phải chịu trách nhiệm về hành vi phạm tội của mình. Hành vi của các bị cáo là dùng xe mô tô chạy theo người đang lưu thông trên đường để cướp giật tài sản, thể hiện sự nguy hiểm cho xã hội, không những xâm phạm đến tài sản của người khác mà còn có thể gây tổn hại đến tính mạng sức khỏe của người khác, làm ảnh hưởng xấu đến tình hình trật tự trị an trên địa bàn, do đó cần phải xử lý các bị cáo bằng một mức án nghiêm khắc nhằm giáo dục các bị cáo. Trong vụ án này Lê Đắc Ph và Nguyễn Đức Th là người thực hành tích cực nhất, nên cần cách ly các bị cáo này ra khỏi xã hội một thời gian mới đủ tác dụng giáo dục. Bị cáo Võ V tham gia cùng Ph 2 lần, nhưng sau đó nhận thức được hành vi phạm tội của mình là vi phạm pháp luật, nên không tiếp tục thực hiện hành vi phạm tội, nên không cần thiết phải cách ly bị cáo mà giao bị cáo cho chính quyền địa Ph nơi bị cáo thường trú để giáo dục cũng đủ để bị cáo trở T người tốt.

[4] Về trách nhiệm dân sự: tại phiên tòa đại diện hợp pháp cho bị cáo Lê Đắc Ph là bà Đỗ Thị Hn tự nguyện bồi thường cho chị Trần Thị Cẩm N 1.500.000 đồng, cho chị Lê Thị Hồng Hp 1.250.000 đồng. Nên buộc bà Đỗ Thị Hn phải bồi thường số tiền trên cho các bị hại. Chị Nguyễn Thị T.H không yêu cầu các bị cáo phải bồi thường số tiền 550.000 đồng và xin giảm nhẹ trách nhiệm hình sự cho các bị cáo.

[5] Về xử lý vật chứng: số tiền 600.000 đồng thu của Nguyễn Đức Th, do đã giải quyết xong về trách nhiệm dân sự, nên trả lại cho Nguyễn Đức Th 600.000 đồng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án phí.

[6] Án phí hình sự sơ thẩm: bị cáo phải chịu theo quy định của pháp luật.
Án phí dân sự sơ thẩm: Buộc bà Đỗ Thị Hn phải chịu 300.000 đồng
Vì các lẽ trên

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Lê Đắc Ph3 năm tù về tội "Cướp giật tài sản", thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày tạm giam 27/5/2020.

Xử phạt: Bị cáo Nguyễn Đức Th 1 năm 6 tháng tù về tội "Cướp giật tài sản", thời gian chấp hành hình phạt tính từ ngày bắt thi hành án

Căn cứ vào điểm d khoản 2 Điều 171, điểm b, s khoản 1, khoản 2 Điều 51, điểm g khoản 1 Điều 52, Điều 65, Điều 91, Điều 101 Bộ luật hình sự.

Xử phạt: Bị cáo Võ V2 năm 3 tháng tù, cho hưởng án treo, nhưng được trừ thời hạn tạm giam từ ngày 27/5/2020 đến ngày 9/10/2020 là 4 tháng 12 ngày. Thời gian thử thách 4 năm 6 tháng, kể từ ngày tuyên án sơ thẩm, về tội "Cướp giật tài sản"

Giao bị cáo Võ Vcho ủy ban nhân dân phường T.Ch, thị xã H.T, tỉnh T.T.H giám sát, giáo dục trong thời gian thử thách.

Trong trường hợp người được hưởng án treo thay đổi nơi cư trú thì thực hiện theo quy định tại khoản 1 Điều 69 của Luật thi hành án hình sự.

Trong thời gian thử thách, người được hưởng án treo cố ý vi phạm nghĩa vụ 02 lần trở lên thì Tòa án có thể quyết định buộc người được hưởng án treo phải chấp hành hình phạt tù của bản án đã cho hưởng án treo.

Về trách nhiệm dân sự: áp dụng Điều 586, 589, 590 Bộ luật dân sự

Buộc bà Đỗ Thị Hn bồi thường cho chị Trần Thị Cẩm N 1.500.000 đồng, cho chị Lê Thị Hồng Hp 1.250.000 đồng.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật, người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, nếu người phải thi hành án không trả số tiền nêu trên, thì hàng tháng còn phải chịu thêm một khoản lãi, theo mức lãi suất được quy định tại Điều 357 và Điều 468 Bộ luật dân sự, tương ứng với số tiền và thời gian chậm trả.

Trường hợp bản án, quyết định được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật thi hành án dân sự, được bổ sung theo Luật sửa đổi, bổ sung Luật thi hành án dân sự năm 2014, thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật thi hành án dân sự và Điều 7a, 7b Luật sửa đổi, bổ sung một số điều của Luật thi hành án dân sự

năm 2014; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật thi hành án dân sự.

Vật chứng vụ án: áp dụng Điều 47 Bộ luật hình sự, Điều 106 Bộ luật tố tụng hình sự, tuyên bố:

Trả lại cho Nguyễn Đức Th số tiền 600.000 đồng, nhưng cần tạm giữ để đảm bảo thi hành án phí. Theo biên bản giao nhận vật chứng ngày 21/10/2020 giữa Cơ quan Cảnh sát điều tra và Chi cục thi hành án dân sự T phố H.

Án phí: áp dụng điểm a Điều 3; điểm a, c khoản 1 Điều 23 và khoản 2 Điều 26 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 quy định về thu nộp án phí, lệ phí Tòa án của Ủy ban Thường vụ Quốc Hội.

Buộc các bị cáo Lê Đắc Ph, Võ V và Nguyễn Đức Th, mỗi bị cáo phải chịu 200.000 đồng án phí hình sự sơ thẩm.

Buộc bà Đỗ Thị Hn phải chịu 300.000 đồng án phí dân sự sơ thẩm.

Bị cáo, đại diện hợp pháp của bị cáo, người bào chữa cho bị cáo, bị hại, người có quyền lợi nghĩa vụ liên quan, có mặt tại phiên tòa, có quyền kháng cáo bản án trong hạn 15 ngày kể từ ngày tuyên án. Những người nêu trên vắng mặt, có quyền kháng cáo trong hạn 15 ngày kể từ ngày nhận được bản án.

**TM/ HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN- CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Nơi nhận:

+TA tỉnh TT H

+VKS Tỉnh TT H

+VKS TP H.

+THA TP H

+Công an TP H

+Sở Tư pháp

+PV 27

+Bị cáo

+Những người tham gia tố tụng

+Lưu HS, dân án

Hoàng Quang Bình